

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: 14/2008/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 21 tháng 02 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất cho nông dân mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2010

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 17 tháng 02 năm 2005 của bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2007/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ lãi suất cho nông dân mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất cho nông dân mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2010.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Hội Nông dân thành phố, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện: Thốt Nốt, Cờ Đỏ, Vĩnh Thạnh và các sở, ngành chức năng có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này đến các đối tượng có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười ngày và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất năm ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Võ Thanh Tòng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về việc thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất cho nông dân mua máy,
thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2010**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-UBND

ngày 21 tháng 02 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

Điều 1. Đối tượng và quy mô thực hiện

1. Đối tượng mua máy được hỗ trợ lãi suất

- Hộ nông dân.
- Chủ trang trại.
- Tổ hợp tác và hợp tác xã nông nghiệp.

2. Quy mô thực hiện

Phạm vi thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất cho nông dân mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp ở địa bàn có diện tích sản xuất lớn và thiếu nhiều nhân công lao động bao gồm: huyện Vĩnh Thạnh, huyện Thốt Nốt, huyện Cờ Đỏ.

Điều 2. Loại máy và thời gian hỗ trợ lãi suất

1. Loại và số lượng máy: 200 máy thu hoạch lúa.
2. Thời gian hỗ trợ lãi suất (03 năm): 2008 - 2010.

Điều 3. Phương thức thực hiện

1. Đối tượng mua máy đầu tư 30% giá trị và vay ngân hàng 70% giá trị của máy.
2. Nhà nước hỗ trợ 100% tiền lãi mua máy thu hoạch lúa trong 03 năm (phần 70% giá trị của máy phải vay ngân hàng), theo mức lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho vay tính theo từng thời điểm, với mức lãi suất tối đa là 1,1%/tháng, nếu cao hơn thì phần vượt đối tượng mua máy phải chịu. Đối tượng hộ nông dân và chủ trang trại chỉ được Nhà nước hỗ trợ 01 máy/một hộ.
3. Đơn vị cho vay: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ.
4. Hình thức vay: thế chấp, nếu tín chấp có xác nhận của chính quyền địa phương và thống nhất ý kiến của Phòng Kinh tế và Hội Nông dân huyện.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Hội Nông dân thành phố, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ, Ủy ban nhân dân huyện: Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ xây dựng Kế hoạch cụ thể tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; đồng thời, chịu trách nhiệm giới thiệu đơn vị cung cấp máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp cho các đối tượng nêu trên đảm bảo chất lượng, hiệu quả, giá hợp lý và theo quy định.
2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành chức năng có liên quan cân đối kinh phí từ nguồn ngân sách hàng năm để hỗ trợ phần lãi suất cho nông dân mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp nêu tại khoản 2 Điều 3 của Quy định này đảm bảo thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ lãi suất cho nông dân mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2010.
3. Đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ có kế hoạch bố trí đủ nguồn vốn vay; đồng thời, chỉ đạo Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ở các huyện hướng dẫn thủ tục vay, giải ngân vốn vay và thu hồi nợ vay theo quy định.

Hàng năm có báo cáo tình hình thu hồi nợ gốc vào cuối tháng 6 và tháng 12; ước tính tổng số tiền lãi cho năm sau vào tháng 10; đề nghị ngân sách hỗ trợ tiền lãi trong năm vào cuối tháng

11 gửi cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

4. Đề nghị Hội Nông dân thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện: Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ và các tổ chức đoàn thể chỉ đạo đơn vị cơ sở tổ chức tuyên truyền và vận động hộ nông dân, chủ trang trại, tổ hợp tác và hợp tác xã nông nghiệp thực hiện tốt Quy định này.

5. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện: Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ theo chức năng nhiệm vụ được giao chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ lãi suất mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp của thành phố đến các đối tượng có liên quan trên địa bàn quản lý; chịu trách nhiệm chọn đúng đối tượng, lập danh sách và xác nhận gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại địa phương; đồng thời, cử cán bộ Phòng Kinh tế có nhiệm vụ hướng dẫn các đối tượng lập thủ tục vay theo quy định của ngân hàng. Hàng tháng báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6. Đơn vị cung cấp máy

Khi cung cấp máy và thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp phải có bản hướng dẫn đầy đủ các thông số kỹ thuật của loại máy, thiết bị, chế độ bảo dưỡng, bảo trì, phiếu báo giá cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế huyện: Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ; tổ chức cung ứng máy và thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp phải đảm bảo chất lượng, giá cả và các quy định khác có liên quan.

7. Đối tượng mua máy được hỗ trợ lãi suất

Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương tiến hành đăng ký loại máy, dự kiến giá của một máy, đơn vị cung cấp máy,... với Ủy ban nhân dân xã; sau khi được xét duyệt đối tượng được mua máy phải thực hiện các thủ tục mua máy, thủ tục vay ngân hàng và các vấn đề khác có liên quan theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện: Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ theo chức năng và nhiệm vụ chịu trách nhiệm giám sát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện: Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện; nếu có những khó khăn, vướng mắc, phát sinh, những kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các nội dung không phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương mình; kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.